

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21- 12 - 2021

V/v tranh chấp “Ly hôn và nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội Thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hương;
Ông Phạm Ngọc Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 14/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trương Thị Kim T, sinh năm 1977 (có mặt).

Bị đơn: Ông Đỗ Hồng H, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Khu phố x, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Trương Thị Kim T trình bày:*

Về hôn nhân: Bà với ông Đỗ Hồng H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2001, có đến Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N làm thủ tục đăng ký kết hôn vào năm 2001.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2002 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Đỗ Hồng H thường xuyên có quan hệ bên ngoài với người phụ nữ khác, khi bà bắt gặp thì ông H năn nỉ bỏ qua, vì con

chung bà cố gắng chịu đựng. Nhưng ông H vẫn không chịu sửa đổi mà ngày càng có nhiều mối quan hệ với người phụ nữ khác hơn và còn xúc phạm bà. Hiện tại bà với ông H đã sống ly thân với nhau từ ngày 01-5-2021 cho đến nay, không quan tâm đến nhau.

Trước đó bà cũng đã từng nộp đơn khởi kiện đến Tòa án yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Hồng H, nhưng do Tòa án động viên hòa giải nên bà có cho ông H thời gian sửa sai và bà đã rút đơn, nhưng từ khi bà rút đơn thì ông H vẫn không thay đổi.

Nay bà thấy không còn tình cảm với ông Đỗ Hồng H, nên yêu cầu được ly hôn với ông Đỗ Hồng H.

Về con chung: Bà với ông Đỗ Hồng H sống với nhau có 03 con chung tên Đỗ Hồng N, sinh ngày 24-9-2003, Đỗ Hồng Đ, sinh ngày 13-6-2005 và Đỗ Hồng Hạnh, sinh ngày 01-8-2009, đối với con chung Đỗ Hồng N đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết, còn 02 con chung Đỗ Hồng Đ và Đỗ Hồng H chưa trưởng thành hiện đang sống với bà, bà yêu cầu được nuôi các con chung, không yêu cầu ông Đỗ Hồng H cấp dưỡng.

Hiện tại bà đang làm buôn bán kinh doanh, thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 200.000.000đ -250.000.000đ.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn ông Đỗ Hồng H vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng:*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử (Hội đồng xét xử được viết tắt là HĐXX). Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi HĐXX nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên bà Trương Thị Kim T. Cho bà Trương Thị Kim T được ly hôn với ông Đỗ Hồng H, giao các con tên Đỗ Hồng Đ, sinh ngày 13-6-2005 và Đỗ Hồng H, sinh ngày 01-8-2009 cho bà Trương Thị

Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đỗ Hồng H không phải cấp dưỡng nuôi con. Buộc bà Trương Thị Kim T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án, HĐXX xác định: Quan hệ pháp luật là “Tranh chấp Ly hôn, nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn hiện đang cư trú tại khu phố 9, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay ông Đỗ Hồng H vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông Đỗ Hồng H.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định được bà Trương Thị Kim T và ông Đỗ Hồng H kết hôn năm 2001, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện N theo giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 05-4-2001. Do đó, hôn nhân giữa bà Trương Thị Kim T và ông Đỗ Hồng H là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Trương Thị Kim T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Đỗ Hồng H, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, vợ chồng đã ly thân với nhau từ ngày 01-5-2021 đến nay, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông Đỗ Hồng H. Đối với bị đơn ông Đỗ Hồng H dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ, các văn bản tố tụng nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn ông Đỗ Hồng H vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của bà Trương Thị Kim T là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Trương Thị Kim T và ông Đỗ Hồng H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết, hiện đã sống ly thân không quan tâm đến nhau, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trương Thị Kim T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà Trương Thị Kim T trình bày bà với ông Thiên Hòa Thuận sống với nhau có 03 con chung tên Đỗ Hồng N, sinh ngày 24-9-2003, Đỗ Hồng Đ, sinh ngày 13-6-2005 và Đỗ Hồng Hạnh, sinh ngày 01-8-2009. Đối với con chung Đỗ Hồng N đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết, đối với hai con chung Đỗ Hồng Đ và Đỗ Hồng H chưa trưởng thành bà Trương Thị Kim T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà Trương Thị Kim T, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với con chung Đỗ Hồng N đã trưởng thành bà Trương Thị Kim T không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xét đến. Đối với 02 con chung Đỗ Hồng Đ và Đỗ Hồng H chưa trưởng thành bà Trương Thị Kim T là người trực tiếp chăm sóc 02 con chung từ khi bà với ông H sống ly thân, các con chung Đỗ Hồng Đ và Đỗ Hồng H đã trên 07 tuổi, nguyện vọng được ở với mẹ, phải tôn trọng nguyện vọng của con chung; Vì vậy nên giao các con chung tên Đỗ Hồng Đ, sinh ngày 13-6-2005 và Đỗ Hồng Hạnh, sinh ngày 01-8-2009 cho bà Trương Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đỗ Hồng H không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Trương Thị Kim T không yêu cầu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3]. Về tài sản, nợ chung: Tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Trương Thị Kim T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con” của nguyên đơn bà Trương Thị Kim T. Bà Trương Thị Kim T được ly hôn với ông Đỗ Hồng H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung Đỗ Hồng Đ, sinh ngày 13-6-2005 và Đỗ Hồng H, sinh ngày 01-8-2009 cho bà Trương Thị Kim T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. (Hiện các con chung đang sống với bà Trương Thị Kim T).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Trương Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án bà Trương Thị Kim T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000359 ngày 15-11-2021 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Trương Thị Kim T đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND TT.P, N;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Bình